

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 225/2020/HS-ST

Ngày: 22-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang Chung

Ông Nguyễn Xuân Hùng

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Minh Khiển - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 218/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hùng C, sinh năm 1970 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số 6/26 Gốc Mít, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Hồng Bằng và bà: Nguyễn Thị Nhự; tiền án: không; tiền sự: Ngày 26-6-2018 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng; nhân thân: Ngày 04-10-1988 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, ngày 12-6-1990 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Hiếp dâm”, tổng hợp hình phạt với bản án ngày 04-10-1988 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, Trần Hùng C phải chịu hình phạt chung của cả hai bản án là 24 tháng tù, ngày 12-3-1996 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Hà xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, ngày 20-4-1999 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 13 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đều đã được xóa án tích); ngày 12-12-2013 Công an thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi

“Gây rối trật tự công cộng”; bị bắt, tạm giữ ngày 24-4-2020, chuyển tạm giam ngày 03-5-2020; có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Thọ M; sinh năm 1973; nơi cư trú: số 16/113 đường Trần Nhật Duật, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 23-4-2020, Trần Hùng C mang theo một vạm phá khóa xe máy tự chế đi bộ qua các tuyến phố khu vực phường Vị Xuyên thành phố Nam Định tìm kiếm xe máy sơ hở để trộm cắp. C phát hiện chiếc xe máy Honda Wave S được lắp biển kiểm soát 90H3-8583 của anh Hoàng Thọ M dựng trong sân trước cửa nhà số 20/113 Trần Nhật Duật phường Vị Xuyên thành phố Nam Định. Sau khi đi lại để quan sát xung quanh, thấy không có người qua lại, chiếc xe không có người trông coi, C tiến lại gần chiếc xe máy trên, dùng chiếc vạm phá khóa tra vào ổ khóa điện vặn mạnh thì mở được khóa điện của xe rồi dắt lùi xe ra ngõ sau đó nổ máy điều khiển xe đi đến đường Trần Nhân Tông thành phố Nam Định thì dừng lại dùng vạm phá khóa mở cốp xe kiểm tra, phát hiện bên trong cốp có: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, 01 chiếc ví bên trong có một thẻ ngân hàng mang tên Hoàng Thọ M; 02 chiếc kính mắt. C lấy toàn bộ các tài sản trên bỏ vào túi áo rồi tiếp tục điều khiển xe đến nhà Vũ Công Đức, sinh năm: 1973, trú tại số 25/176 đường Cù Chính Lan phường Trần Tế Xương thành phố Nam Định là bạn của C. C nói với Đức vừa trộm cắp được chiếc xe máy và nhờ Đức bán hộ chiếc xe máy trên. Đức đồng ý, sau đó C điều khiển xe máy Honda Wave S vừa lấy được chở Đức đến nhà chị Vũ Thị Thắm, sinh năm 1970, trú tại thôn Thạch Cầu xã Nam Tiến huyện Nam Trực tỉnh Nam Định để bán xe. Chị Thắm không biết nguồn gốc của xe máy trên nên đã đồng ý mua với giá 2.300.000 đồng. Sau khi giao xe, nhận đủ tiền, C và Đức đi xe ôm về nhà Đức. Số tiền bán xe có được, C trả tiền xe ôm hết 150.000 đồng, trả công cho Đức 500.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết 150.000 đồng.

Chiều ngày 23-4-2020, anh Hoàng Thọ M phát hiện bị mất trộm tài sản nên đã đến Cơ quan Công an phường Vị Xuyên thành phố Nam Định để trình báo. Cơ quan Công an đã kiểm tra hình ảnh trên camera an ninh trước cửa nhà anh Mười để xác định đối tượng. Ngày 24-4-2020, C biết hành vi của mình bị phát hiện nên đến Cơ quan điều tra để đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên đồng thời giao nộp: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, 01 chiếc ví bên trong có một thẻ ngân hàng mang tên Hoàng Thọ M, 02 chiếc kính mắt là những tài sản trong cốp xe máy của anh Mười; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Philip Xenium, 01 chiếc áo mưa, 02 chiếc khẩu trang, 01 đôi giày, 01 vạm phá khóa là trang phục và đồ vật C mang theo chiều ngày 23-4-2020 và số tiền 1.500.000 đồng còn lại sau khi bán chiếc xe máy của anh Mười.

Làm việc với Cơ quan điều tra, chị Vũ Thị Thắm đã khai nhận sự việc như trên và giao nộp chiếc xe máy lắp biển kiểm soát 90H3-8583 đã mua từ C. Cơ quan điều tra đã trả lại chị Thắm số tiền 1.500.000 đồng mà C đã giao nộp. Chị Thắm nhận lại và không yêu cầu C trả lại số tiền 800.000 đồng còn thiếu.

Kết luận định giá tài sản ngày 28-4-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận:

- 01 (một) chiếc xe máy Honda Wave S, màu đen trắng vàng, biển kiểm soát 90H3 - 8583, số khung Y-226656, số máy E-1336359, mua từ năm 2014 đã qua sử dụng, đã thu hồi được vật chứng, có trị giá là: 7.200.000 đồng

- 01 (một) kính mắt râm gọng kính bằng kim loại, mắt kính màu đen, mua từ tháng 4/2019 đã qua sử dụng, đã thu hồi được vật chứng, có trị giá là: 150.000 đồng.

- 01 (một) kính mắt gọng kính bằng kim loại màu vàng, mắt kính màu trắng, mua từ tháng 5/2019 đã qua sử dụng, đã thu hồi được vật chứng, có trị giá là: 50.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại Nokia màu xanh có số IMEI: 357732100032850, mua từ tháng 6/2019, đã qua sử dụng, đã thu hồi vật chứng, có trị giá là: 200.000 đồng.

- 01 (một) ví da màu đen kích thước 5x10 (cm), mua từ tháng 3/2019, đã qua sử dụng, đã thu hồi vật chứng, có trị giá là: 50.000 đồng.

Tổng trị giá của các tài sản là vật chứng trong vụ án có trị giá là: 7.650.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu chiếc xe máy Honda Wave S được lắp biển kiểm soát 90H3-8583 là vật chứng trong vụ án, xác định được chủ xe là anh Hoàng Thọ M, xe được đăng ký biển kiểm soát 18B1-421.55. Cơ quan điều tra tiến hành tra cứu biển kiểm soát 90H3-8583 xác định được chủ sở hữu biển số xe này là một người khác, xe mang biển kiểm soát này không có trong hệ thống dữ liệu xe máy vật chứng.

Làm việc với Cơ quan điều tra, anh Hoàng Thọ M giao nộp chiếc biển kiểm soát 18B1-421.55 và khai: Do chiếc xe máy Honda Wave S của anh Mười sử dụng đã lâu nên bị rơi biển kiểm soát, lúc đó anh Mười đang đi đường, không có dụng cụ lắp lại nên đã nhặt chiếc biển kiểm soát 18B1-421.55 mang về nhà để lắp sau. Tuy nhiên do chiếc biển kiểm soát 18B1-421.55 được đặt cạnh một chiếc biển kiểm soát 90H3-8583 nhặt được từ trước nên khi lắp lại biển kiểm soát cho xe, anh Mười không chú ý đã lắp nhầm chiếc biển kiểm soát 90H3-8583 vào xe của mình. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hoàng Thọ M chiếc xe máy Honda Wave S cùng biển kiểm soát 18B1-421.55 và toàn bộ tài sản để trong cốp xe khi bị mất, anh Mười đã nhận lại đầy đủ tài sản và không ý kiến gì khác.

Cơ quan điều tra đã nhiều lần tiến hành triệu tập Vũ Công Đức để đấu tranh làm rõ vụ việc, tuy nhiên Đức đã khóa cửa nhà bỏ đi khỏi địa phương từ ngày 24-4-2020.

Bản Cáo trạng số 216/CT-VKS ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Trần Hùng C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hùng C khai: Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 23-4-2020, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy Honda Wave S của anh Hoàng Thọ M cùng các tài sản có trong cốp xe của anh Mười như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Hùng C theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Hùng C và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Hùng C phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 23-4-2020, Trần Hùng C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Hoàng Thọ M 01 chiếc xe máy Honda Wave S, bên trong cốp xe có 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, 01 chiếc ví bên trong có một thẻ ngân hàng; 02 chiếc kính mắt của anh Hoàng Thọ M. Kết luận định giá tài sản ngày 28-4-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: Tổng trị giá của các tài sản C đã chiếm đoạt của anh Hoàng Thọ M là vật chứng trong vụ án có trị giá là: 7.650.000 đồng. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung

năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án đã được xóa án tích và có tiền sự bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vấn đề dân sự: Bị hại là anh Hoàng Thọ M đã nhận lại tài sản và không đề nghị giải quyết vấn đề bồi thường; chị Vũ Thị Thắm đã nhận lại số tiền 1.500.000 đồng mà C đã giao nộp và không yêu cầu Trần Hùng C hoàn trả số tiền 800.000 đồng còn thiếu khi mua xe của Trần Hùng C nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Một vam phá khóa hình chữ T, một đầu dài nhọn khoảng 10 cm là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội; một khẩu trang y tế màu xanh, một khẩu trang y tế màu xám, một áo mưa màu xanh đen, một đôi giày vải màu đen là trang phục bị cáo mặc khi phạm tội đều đã cũ nên bị cáo đề nghị không trả lại; một biển kiểm soát xe máy 90H3-8583 đều không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philip Xenium là tài sản của bị cáo, không phải công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Đối với chị Vũ Thị Thắm, khi mua chiếc xe máy Honda Wave S lắp biển kiểm soát 90H3-8583 từ Đức và C, chị Thắm không biết nguồn gốc chiếc xe là do C trộm cắp được mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập vấn đề xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Vũ Công Đức, hiện chỉ có duy nhất lời khai của Trần Hùng C về việc C nhờ Đức đi bán giúp chiếc xe máy vừa trộm cắp được và được C chia cho số tiền 500.000 đồng. Hiện tại, Đức đã bỏ đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra tách ra để xác minh, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Hùng C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Hùng C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 24-4-2020.

2. Án phí: Bị cáo Trần Hùng C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy một vạm phá khóa hình chữ T, một khẩu trang y tế màu xanh, một khẩu trang y tế màu xám, một áo mưa màu xanh đen, một đôi giày vải màu đen, một biển kiểm soát 90H3-8583; trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động (đựng trong túi niêm phong) nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-6-2020).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Hùng C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND tp. Nam Định (02 bản);
- TAND tỉnh Nam Định;
- Công an tp. Nam Định;
- Chi cục THADS tp. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm

